

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HS-ST
Ngày 30 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phúc An Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tấn

2. Bà Nguyễn Thị Bích Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Hanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2020/TLST-HS ngày 16/11/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2020 đối với bị cáo:

Nông Văn Q, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/3/1990 tại huyện C, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn N, xã X, huyện C, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông Nông Văn T (đã chết) và bà Nông Thị V; anh, chị, em ruột: Có 05 anh em, bị cáo là thứ ba; vợ Hoàng Thị M, sinh năm 1990 (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2010;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định số 05/QĐ-TA ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 02 năm tính từ ngày 23/9/2019, ngày 28/01/2020 Nông Văn Q trốn khỏi cơ sở cai nghiện.

Nhân thân:

- Quyết định số 964/QĐ-CT ngày 08/3/2006 của Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 01/11/2007.

- Bản án số 04/2014/HSST ngày 06/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 03 năm tù về Tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 31/8/2015.

- Quyết định số 14^b/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh T về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, chấp hành xong ngày 28/5/2018.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/9/2020 Nông Văn Q đi xe ô tô khách từ nhà lên huyện B, tỉnh H mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến đầu cầu thuộc phố S, xã K, huyện B, tỉnh H, Q xuống xe đi bộ gặp một người đàn ông không quen biết, trông giống người nghiện ma túy đang đứng ở cạnh đường, Q đến gần hỏi và mua được 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, bên trong là hai lớp giấy bạc màu vàng, trong là Heroine vón cục màu trắng với giá 500.000 đồng. Mua được Heroine, Q đi vào chỗ vắng người san ra một ít sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể. Số còn lại Q gói lại như cũ cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc, sau đó đi xe ô tô khách về nhà. Khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, khi về đến thôn A, xã T, huyện C, tỉnh T, Q xuống xe đi bộ được khoảng 200m thì bị tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng (gói Heroine trên).

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 05/9/2020 tại Công an huyện Chiêm Hóa đối Nông Văn Q, kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 689/GĐKTHS ngày 08/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà có trong 01 gói nhỏ thu giữ của Nông Văn Q là Heroine có khối lượng là 0,187g (*Không thấy một tám bảy gam*).

Cáo trạng số: 80/CT-VKSCH ngày 13/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Nông Văn Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nông Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Nông Văn Q từ 13 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 05/9/2020.

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, tàng trữ trái phép chất ma túy sử dụng cho bản thân không có tính vụ lợi nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Nông Văn Q, được niêm phong có chữ ký xác nhận của bị cáo và có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Nông Văn Q quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Văn Q Công an huyện Chiêm Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận ngày 05/9/2020 bị cáo Nông Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có khối lượng là 0,187g (*Không phải một tám bảy gam*), khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép trong phạm vi khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (từ 0,1 gam đến 05 gam). Đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ma Túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 03 năm tù về Tội cố ý gây thương tích; năm 2006 bị Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi gây rối trật tự công cộng; năm 2018 bị Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên có nơi cư trú ổn định; năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Mặc dù đã bị xử lý hành chính nhiều lần về hành vi liên quan đến ma túy nhưng bị cáo không coi đó là bài học mà còn tiếp tục vi phạm. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện

hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Nông Văn Q xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nông Văn Q, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Văn Q, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nông Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Nông Văn Q, 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 05/9/2020.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Nông Văn Q. Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Nông Văn Q, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Nông Văn Q giám định ngày 06/9/2020. Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản lập ngày 16 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Nông Văn Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 30/11/2020.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phúc An Hoàn